

# BIOFLORA®

*Saccharomyces boulardii* CNCM I-745

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

## THÀNH PHẦN:

Dạng gói:

*Saccharomyces boulardii* CNCM I-745 .....100.00mg

Tá dược: lactose monohydrate, fructose, silica keo khan, hương trái cây cho một gói 306mg.

Dạng viên:

*Saccharomyces boulardii* CNCM I-745.....200.00mg

Tá dược: magne stearate, lactose monohydrate cho một viên 228,3mg.

Thành phần vỏ nang: gelatin, titan dioxide (E171), oxide sắt II (E172), indigotine (E132).

## DẠNG BÀO CHẾ - QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 10 viên hoặc 20 gói.

## CHỈ ĐỊNH:

- ❖ Điều trị tiêu chảy cấp ở người lớn và trẻ em kết hợp với bù nước bằng đường uống.
- ❖ Ngăn ngừa tiêu chảy khi dùng kháng sinh.
- ❖ Ngăn ngừa tái phát tiêu chảy do *Clotidium difficile*.

## LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Dạng gói: Người lớn và trẻ em uống 2 gói mỗi ngày, chia làm 2 lần. Hòa tan thuốc trong gói vào ly nước.
- Dạng viên: Người lớn và trẻ em trên 6 tuổi uống 1 viên mỗi ngày. Nuốt viên thuốc với nước. Không khuyến dùng viên nang cho trẻ em dưới 6 tuổi (nguy cơ bị nghẹn).

Dạng đông khô của hoạt chất đảm bảo sự ổn định và khả năng sống của *Saccharomyces boulardii* CNCM I-745.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.  
Bệnh nhân đặt catheter tĩnh mạch trung ương.

## LƯU Ý:

Không nên mở gói thuốc gần nơi bệnh nhân đặt catheter tĩnh mạch trung ương, tránh bất kỳ tiếp xúc nào vào catheter, đặc biệt là tay. Rất hiếm trường hợp nhiễm nấm trong máu ở bệnh nhân đặt catheter tĩnh mạch trung ương ngay cả khi không điều trị bằng *Saccharomyces boulardii* CNCM I-745, hầu hết thường dẫn đến sốt và cấy máu dương tính với *Saccharomyces*.

Do có chứa lactose, không nên dùng thuốc này cho bệnh nhân bất dung nạp galactose, thiếu Lapp lactase hay hội chứng kém hấp thu glucose và galactose (bệnh chuyển hóa hiếm gặp). Do có chứa fructose, không nên

dùng thuốc này cho bệnh nhân bất dung nạp fructose.

**THẬN TRỌNG KHI DÙNG:** BIOFLORA® có chứa tế bào nấm men sống phát triển ở 37°C, không nên trộn lẫn thuốc với nước uống có cồn, thức ăn hay thức uống quá nóng (trên 50°C) hay quá lạnh.

**TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Không có

**TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:** Do bản chất nấm men, không kết hợp thuốc này với các thuốc kháng nấm.

## PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Về mặt lâm sàng, không ghi nhận tác dụng gây dị dạng hay độc bào thai.

Do thận trọng, tốt hơn không dùng thuốc này trong thai kỳ.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Hệ miễn dịch: rất hiếm gặp phản ứng dị ứng (có thể phù Quincke), ban đỏ, ngứa.

Da và mô dưới da: hiếm gặp trường hợp nổi mề đay.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**QUÁ LIỀU:** Do bản chất và đặc tính dược động học của thuốc, không có triệu chứng quá liều.

## BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:

Để xa tầm tay trẻ em.

Bảo quản nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm.

Không dùng quá hạn dùng ghi trên bao bì.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

## NHÀ SẢN XUẤT: BIOCODEX

Nhà máy: 1 avenue Blaise Pascal-60000 Beauvais - Pháp.



Mọi thông tin xin liên hệ:

Công ty TNHH DKSH Việt Nam  
Lầu 1-2, Tòa nhà e.town 2, 364 Cộng Hòa  
Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Phone +84 8 3812 5848, Fax +84 8 3812 5778  
www.dksh.com.vn

## Nhập khẩu và phân phối:

CTY TNHH MTV VIMEDIMEX BÌNH DƯƠNG  
Số 18 L1-2, VSIP II, đường số 3, KCN Việt Nam - Singapore 2  
Phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một - Bình Dương

